PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG MN HOA PHƯỢNG
Số: 652QĐ-MNHP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Mạo Khê, ngày 06 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện công khai trong hoạt động của trường Mầm non Hoa Phượng năm học 2024-2025

Căn cứ Nghị định số 24/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGD&ĐT ngày 30/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Mầm non;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 650/QĐ-MNHP ngày 06/10/2024 của trường Mầm non Hoa Phượng về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai trong hoạt động của trường Mầm non Hoa phượng;

Căn cứ điều kiện thực tế của đơn vị, Trường Mầm non Hoa Phượng xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công khai trong hoạt động của của trường Mầm non Hoa Phượng năm học 2024-2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CÂU

- Thực hiện công khai các nội dung công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo gồm các nội dung về: cơ sở giáo dục, chất lượng giáo dục, công khai chất lượng giáo dục thực tế, điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, thu chi tài chính, kế hoạch hoạt động của Giáo dục Mầm non để các thành viên trong trường và xã hội tham gia giám sát và đánh giá cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật.

- Việc thực hiện công khai đảm bảo đầy đủ các nội dúng, hình thức và thời điểm theo quy định của Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT.

- Minh bạch các thông tin có liên quan của cơ sở giáo dục để nhà giáo, cản bộ quản lý giáo dục, người lao động, người học, gia đình người học và xã hội biết, tham gia giám sát hoạt động của cơ sở giáo dục.

- Tăng cường trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục.

II. NỘI DUNG CÔNG KHAI

Nội dung 1: Công khai Thông tin chung về cơ sở giáo dục

1. Tên trường.

2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử).

3. Loại hình của trường, cơ quan/tổ chức quản lý trực tiếp.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.

7. Tổ chức bộ máy:

a) Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục (nếu có);

b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của nhà trường; sơ đồ tổ chức bộ máy của nhà trường;

đ) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường.

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục: Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có).

Nội dung 2. Thu, chi tài chính

1. Tình hình tài chính của nhà trường trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

a) Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư; học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác) và loại hoạt động (giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; hoạt động khác);

b) Các khoản chi phân theo: Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...); chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...); chi hỗ

trợ người học (trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...); chi khác.

2. Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm: học phí, lệ phí, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của cơ sở giáo dục trước khi tuyển sinh, dự tuyển.

3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

4. Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có).

5. Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

Nội dung 3. Điều kiện bảo đảm chất lượng hoạt động giáo dục mầm non

1. Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

a) Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;

b) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp;

c) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

2. Thông tin về cơ sở vật chất:

a) Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một trẻ em; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

b) Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng hành chính quản trị; khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em; khối phòng tổ chức ăn (áp dụng cho các cơ sở giáo dục có tổ chức nấu ăn); khối phụ trợ; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

c) Số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

d) Số lượng đồ chơi ngoài trời, một số thiết bị và điều kiện phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khác.

3. Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục:

a) Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

b) Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm tiếp theo và hằng năm.

4. Nhà trường thực hiện chương trình giáo dục của nước ngoài hoặc chương trình giáo dục tích hợp thực hiện công khai thêm các nội dung sau đây:

a) Tên chương trình, quốc gia cung cấp chương trình, thông tin chi tiết về đối tác thực hiện liên kết giáo dục để dạy chương trình giáo dục tích hợp;

b) Tên cơ quan, tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài công nhận về chất lượng giáo dục;

c) Ngôn ngữ thực hiện các hoạt động giáo dục.

Nội dung 4. Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục mầm non

1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục trong năm học:

a) Kế hoạch hoạt động tuyển sinh, trong đó quy định rõ đối tượng, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh và các thông tin liên quan;

b) Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục;

c) Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục mầm non với gia đình và xã hội;

d) Thực đơn hằng ngày của trẻ em;

đ) Các dịch vụ giáo dục mầm non theo quy định (nếu có).

2. Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học trước:

a) Tổng số trẻ em; tổng số nhóm, lớp; số trẻ em tính bình quân/nhóm, lớp (hoặc nhóm, lớp ghép);

b) Số trẻ em học nhóm, lớp ghép (nếu có);

c) Số trẻ em học 02 buổi/ngày;

d) Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú;

đ) Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ;

e) Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi;

g) Số trẻ em khuyết tật.

3. Nhà trường thực hiện chương trình giáo dục của nước ngoài hoặc chương trình giáo dục tích hợp thực hiện công khai thêm nội dung: số lượng trẻ em đang học (chia theo số lượng trẻ em là người Việt Nam và số lượng trẻ em là người nước ngoài).

III. HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI

1. Hình thức công khai

1.1. Công khai trên cổng thông tin điện tử của nhà trường tại địa chỉ hoaphuong@dongtrieu.edu.vn. bao gồm:

a. Các nội dung công khai đối với các hoạt động giáo dục do trường Mầm non Hoa Phượng thực hiện được quy định tai Chương II của Quy chế này tính đến tháng 6 hằng năm.

b. Báo cáo thường niên để công khai cho các bên liên quan tổng quan về kết quả hoạt động của nhà trường tính đến 31 tháng 12 hằng năm theo định dạng PDF với các nội dung tối thiểu theo quy định tại Phụ lục 1 (Mẫu báo cáo thường niên của trường Mầm non Hoa Phượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non kèm theo Quy chế này).

c. Việc bố trí nội dung công khai điểm a, b của Điều này trên cổng thông tin điện tử do nhà trường quyết định đảm bảo thuận lợi cho việc truy cập, tiếp cận thông tin.

1.2. Phổ biến hoặc phát tài liệu về nội dung công khai vào đầu khoá học, năm học mới:

Thực hiện phổ biến các nội dung công khai tại cuộc họp cha mẹ học sinh hoặc phát tài liệu về nội dung công khai cho cha mẹ học sinh vào tháng đầu tiên của năm học mới.

1.3. Các hình thức công khai khác theo quy định của pháp luật.

2. Thời điểm công khai:

a. Công bố công khai các nội dung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 của Quy chế này trước 30 tháng 6 hàng năm. Trường hợp nội dung công khai có thay đổi hoặc đến hết ngày 30 tháng 6 hằng năm chưa có thông tin do nguyên nhân khách quan hoặc do quy định khác của pháp luật thì phải được cập nhật, bổ sung chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày thay đổi thông tin hoặc từ ngày có thông tin chính thức.

b. Công bố báo cáo thường niên của năm trước liền kề theo quy định tại điểm b, khoản 1 và điểm b, khoản 2, Điều 8 của Quy định này trước ngày 30 tháng 6 hàng năm. Đối với số liệu liên quan đến báo cáo tài chính năm trước thì cập nhật tính đến hết thời gian quyết toán của cơ quan có thẩm quyền.

c. Thời gian công khai trên cổng thông tin điện tử tối thiểu là 05 năm kể từ ngày công bố công khai.

d. Ngoài việc công khai theo quy định tại khoản 1,2 của Điều này, nhà trường phải thực hiện công khai theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Hiệu trưởng thành lập Ban chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cho Ban chỉ đạo công khai Thông tư 09/2024/TT-BGDDT, gồm các thành viên cụ thể như sau:

- **Bà Dương Thị Tâm- Trưởng ban**: Xây dựng và triển kế hoạch công khai và Chỉ đạo điều hành tổ chức triển khai Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ GD-ĐT. Chịu trách nhiệm thực hiện quản lý và công khai đội ngũ, cán bộ quản lý, tài chính, tài sản, thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục của đơn vị. Phụ trách chung. Ban hành quy định thực hiện công khai theo TT 09/2024, phân công nhiệm vụ các thành viên Ban chỉ đạo; công khai nội dung 1 – Thông tin chung về cơ sở giáo dục; Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên.

- **Bà Nguyễn Thị Mai Phương-** CTCĐ- Phó hiệu trưởng - Phó trưởng ban: Phụ trách chính việc giám sát thực hiện kế hoạch, Quy chế công khai trong nhà trường theo quy định. Phụ trách chính nội dung 1 công khai cam kết chất lượng giáo dục. Tổng hợp thông tin báo cáo, các biểu mẫu kê khai, nhập dữ liệu trên máy vào các biểu mẫu báo cáo. Công khai công tác chăm sóc giáo dục, kế hoạch chuyên môn, kế hoạch kiểm tra công tác giảng dạy, kết quả đánh giá CB,GV,NV. Công khai với các điều kiện bảo đảm chất lượng hoạt động giáo dục mầm non đối với lĩnh vực chăm sóc giáo dục; Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục mầm non đối với lĩnh vực chăm sóc giáo dục; Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục; Công khai cam kết chất lượng giáo dục và giáo dục thực tế.

- **Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh -** Phó hiệu trưởng - Phó trưởng ban: Phụ trách chính nội dung 2 công khai cơ sở vật chất, đội ngũ CBGVNV. Thực hiện nội dung công khai về các điều kiện đảm bảo chất lượng hoạt động giáo dục mầm non đối với lĩnh vực chăm sóc nuôi dưỡng; Thông tin về kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục mầm non (Lĩnh vực phụ trách); Thông tin về cơ sở vật chất; Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục; Công khai cam kết chất lượng giáo dục và giáo dục thực tế.

- **Bà Nguyễn Thị Trang, Nguyễn Thị Thắm; Nguyễn Thị Kim Loan, Phạm Thị Thùy Hương-Thành viên**: Thực hiện thống kê kết quả giảng dạy và giáo dục của cá nhân, tổ, kết quả tự bồi dưỡng nâng cao trình độ, tự đánh giá phân loại giáo viên trong tổ hàng năm để thực hiện công khai theo quy định.

- **Bà Nguyễn Thị Phương Lan**: Kế toán - Thành viên: Phụ trách chính nội dung 3 công khai thu, chi tài chính. Tổng hợp các biểu mẫu công khai. Phụ trách chính việc niêm yết công khai theo quy định. Đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục.

- **Bà Nguyễn Thị Thu**: Trưởng ban TTND - Thành viên: Phụ trách chính việc kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch, Quy chế công khai trong nhà trường theo quy định. Phụ trách công tác tuyên truyền chủ trương, kế hoạch, nội dung thực hiện Quy chế công khai cho CMHS.

- **Bà Nguyễn Thị Huệ**: Bí thư chi đoàn: Phụ trách chính việc kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch, Quy định công khai trong nhà trường theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT. Phụ trách công tác tuyên truyền chủ trương, kế hoạch, nội dung thực hiện Quy định công khai cho CMHS. Tổng hợp các biểu mẫu công khai. Phụ trách chính việc niêm yết công khai theo quy định.

- Ông: Hoàng Lê Huy - Trưởng ban Đại diện CMHS - Thành viên: Phụ trách công tác tuyên truyền chủ trương, kế hoạch, nội dung thực hiện Quy chế công khai cho Cha mẹ học sinh trong toàn trường.

Căn cứ vào quy chế làm việc và kế hoạch triển khai để kiểm tra, giám sát việc thực hiện công khai trong nhà trường. Thông qua kiểm tra kịp thời phản ánh với lãnh đạo nhà trường những vướng mắc để có biện pháp uốn nắn và khắc phục.

Chỉ đạo kiểm tra việc tổ chức Hội nghị CB-VC-NLĐ đầu năm học. Phải thật sự là Hội nghị phát huy quyền dân chủ của cán bộ công chức đóng góp ý kiến xây dựng kế hoạch chung của nhà trường theo đúng tinh thần Nghị định số 04/2015-NĐ-CP về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

Yêu cầu các thảnh viên trong Ban Chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công; chủ động liên hệ, trao đổi giữa các thành viên trong Bạn Chi đạo, xin ý kiến của đồng chí Trưởng ban để thống nhất nội dung công việc nhằm thực hiện tốt Quy chế công khai trong nhà trường đúng quy định

Trên đây là Kế hoạch thực hiện quy định công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT Trường Mầm non Hoa Phượng năm học 2024-2025. Trường Mầm non Hoa Phượng cam kết thực hiện đúng nội dung Kế hoạch đã đề ra để xây dựng nhà trường đoàn kết, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học./.

Nơi nhận:
- Phòng GD&ĐT;
- Công đoàn, các tổ CM, VP;
- Lưu: VT, HS công khai.

HIỆU TRƯỞNG

Dương Thị Tâm